

Thực trạng tổ chức các hoạt động dạy học môn Khoa học lớp bốn theo phương thức trải nghiệm ở một số trường tiểu học tại Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bùi Thị Thùy Linh*, Nguyễn Minh Giang**

*Trường Tiểu học Nguyễn Thái Sơn, Quận 3, TP.HCM

** TS. Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm TP.HCM

Received: 02/11/2023; Accepted: 10/11/2023; Published: 20/11/2023

Abstract: Science subject conducted by Grade Four and Grade Five teachers in primary schools located in District 3, Ho Chi Minh City (HCMC). The research subjects consisted of 132 homeroom teachers responsible for Grade Four and Grade Five classes in primary schools within District 3, HCMC. The results revealed that the majority of teachers held accurate perceptions regarding the role of experiential teaching activities. They utilized a variety of teaching methods, recognizing the essential factors influencing the implementation of experiential teaching. However, a few teachers still lacked a clear understanding of the significance of experiential teaching, and some distinctive experiential teaching methods were not extensively employed. Based on the findings of this survey, primary schools can refer to these results to organize Science teaching activities using experiential methods more effectively, aligning with the educational goals outlined in the 2018 General Education Program.

Keywords: Experience, reality, competences, science subject, District 3 of Ho Chi Minh city

1. Mở đầu

Năm học 2023-2024 là năm học bắt đầu triển khai thực hiện CT GDPT 2018 khối lớp bốn ở trên cả nước. Cũng như nhiều GV ở các trường tiểu học trên khắp cả nước và TP HCM, GV khối lớp bốn tại Quận 3 đã được tập huấn nội dung sách giáo khoa (SGK), phương pháp và các hình thức giảng dạy sao cho phù hợp với mục tiêu chung của CT GDPT 2018. Theo đó, dạy học theo phương thức trải nghiệm (PTTN) đã trở thành một định hướng đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trong các môn học. Nghiên cứu này tiến hành đánh giá thực trạng về việc tổ chức dạy học theo PTTN môn Khoa học của các GV khối lớp bốn ở các trường tiểu học tại quận 3, TP HCM. Từ đó đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học môn Khoa học ở tiểu học, đáp ứng CT GDPT 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Phương pháp điều tra

Nghiên cứu khảo sát 132 GV chủ nhiệm lớp Bốn và Năm tại các trường tiểu học tại Quận 3, TP HCM từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023. Phiếu khảo sát dành cho GV có 6 câu hỏi tìm hiểu các nội dung: quan điểm của GV về khái niệm dạy học theo PTTN, mức độ cần thiết, mục tiêu của việc dạy học theo PTTN, thực trạng dạy học chương trình Khoa học

lớp Bốn theo PTTN, thực trạng vận dụng các hình thức tổ chức dạy học và các yếu tố ảnh hưởng trong dạy học theo PTTN.

2.1.2. Phương pháp thống kê toán học

Nghiên cứu xử lý các câu trả lời khảo sát của GV bằng phần mềm thống kê SPSS 20.0. Các mức độ đánh giá, ĐTB theo phiếu khảo sát GV và HS được chia thành 5 mức sau: 1 điểm (từ 1,0-1,80): không bao giờ/ hoàn toàn không đồng ý; 2 điểm (từ 1,81-2,60): hiếm khi/ không đồng ý; 3 điểm (từ 2,61-3,40): thỉnh thoảng/ phân vân; 4 điểm (từ 3,41-4,20): thường xuyên/ khá đồng ý; 5 điểm (từ 4,21-5,0): rất thường xuyên/ hoàn toàn đồng ý.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Quan điểm của GV về khái niệm dạy học theo PTTN

Khảo sát quan điểm, cách hiểu của GV về khái niệm dạy học theo PTTN, nghiên cứu thu được kết quả trong bảng 2.1.

Bảng 2.1. Quan điểm của GV về khái niệm dạy học theo PTTN

Khái niệm dạy học theo PTTN	Ý kiến GV	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Quá trình người học được hoạt động thực tế, từ đó người học rút ra tri thức mới để chiếm lĩnh kiến thức nhờ có sự hướng dẫn hỗ trợ của GV.	130	98
Quá trình dạy học của GV và HS có sử dụng tranh ảnh, mẫu thật.	2	2

Quá trình HS được học tập dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của GV.	0	0
---	---	---

Bảng 2.1 cho thấy có 130/132 GV (98%) lựa chọn khái niệm dạy học theo PTTN là “quá trình dạy học mà HS tiếp xúc trực tiếp với môi trường thực tiễn để chiếm lĩnh kiến thức, có sự hướng dẫn, hỗ trợ của GV”. Tỷ lệ rất nhỏ GV được khảo sát 2/132 (2%) chọn khái niệm dạy học theo PTTN là “quá trình dạy học của GV và HS có sử dụng tranh ảnh, mẫu vật” hay “HS học tập dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của GV”. Điều này cho thấy, hầu hết các GV tiểu học hiện nay đều có quan niệm đúng về khái niệm dạy học theo PTTN, thể hiện mức độ hiệu quả trong công tác tập huấn, bồi dưỡng GV nhiều năm qua về các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là ứng dụng hoạt động trải nghiệm trong dạy học, góp phần nâng cao NL chuyên môn và nhận thức của GV.

2.2.2. Đánh giá về mức độ cần thiết của việc tổ chức dạy học theo PTTN

Tiến hành khảo sát GV về mức độ cần thiết của việc tổ chức dạy học theo PTTN, nghiên cứu thu được kết quả thể hiện ở bảng 2.2.

Bảng 2.2. Nhận thức của GV về mức độ cần thiết của việc tổ chức dạy học theo PTTN

Mức độ	Ý kiến GV	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Không cần thiết	0	0
Ít cần thiết	0	0
Phân vân	6	5
Cần thiết	65	49
Rất cần thiết	61	46

Bảng 2.2 cho thấy, có 126/132 GV (95%) cho rằng dạy học theo PTTN là cần thiết và rất cần thiết; có 5% GV còn phân vân khi đánh giá mức độ cần thiết khi tổ chức dạy học theo phương thức này đối với HS tiểu học. Qua kết quả khảo sát có thể thấy rằng đa số GV tiểu học hiện nay đã nhận thức được mức độ quan trọng của việc tổ chức dạy học theo PTTN theo định hướng GD hiện nay mà nước ta đang hướng tới. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít GV chưa nhận thấy mức độ cần thiết của nó trong việc dạy học. Một số GV qua phỏng vấn cho biết: “Khi GV tổ chức dạy học theo PTTN cho HS ở các khối lớp Bốn hoặc Năm, HS thường tập trung và chú ý hơn, phương pháp này cũng thu hút được sự hào hứng tham gia của HS, mang lại hiệu quả cao hơn cho các tiết học”

2.2.3. Mục tiêu của việc dạy học môn Khoa học lớp Bốn theo PTTN

Để tìm hiểu thực trạng tổ chức dạy học môn Khoa học theo PTTN cho HS lớp Bốn, nghiên cứu đã đưa

ra 8 mục tiêu để khảo sát ý kiến của GV về mức độ “đồng ý” của họ khi tổ chức các hoạt động học tập cho HS theo PTTN. Nội dung chi tiết được thể hiện ở Bảng 2.3 sau đây:

Bảng 2.3. Thực trạng nhận thức của GV về mục tiêu khi dạy học môn Khoa học lớp Bốn theo PTTN

TT	Mục tiêu	Phần trăm					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Giúp HS khắc sâu kiến thức.	0	0	0	8	92	4.92	0.266
2	HS có cơ hội kiểm nghiệm và điều chỉnh kinh nghiệm của bản thân.	0	0	0	3	97	4.97	0.172
3	Phát huy tính tích cực của HS.	0	0	0	6	94	4.94	0.240
4	Tăng cường mối liên kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội.	0	1	3	8	44	4.27	0.802
5	HS hình thành và phát triển NL tìm tòi, khám phá.	0	0	0	6	94	4.94	0.240
6	HS vận dụng được kiến thức vào thực tiễn.	0	0	0	3	97	4.97	0.172
7	HS phát triển NL giao tiếp và giải quyết vấn đề.	0	0	4	2	94	4.90	0.407
8	HS phát triển kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm.	0	0	0	4	96	4.96	0.192

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq ĐTB \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn; 1: Hoàn toàn không đồng ý; 2: Không đồng ý; 3: Phân vân; 4: Đồng ý; 5: Hoàn toàn đồng ý.

Dữ liệu cho thấy GV tại các trường tiểu học ở quận 3, TPHCM đánh giá khá cao các mục tiêu khi tổ chức dạy học môn Khoa học theo PTTN. ĐTB về mức độ “đồng ý” theo ý kiến của GV từ 4.27 đến 4.97, ĐLC trong khoảng 0.172 đến 0.802. Như vậy có thể thấy rằng đa phần các ý kiến đánh giá khá thống nhất, nằm giữa mức “đồng ý” và “hoàn toàn đồng ý”.

2.2.4. Thực trạng thực hiện dạy học các nội dung chương trình Khoa học lớp Bốn theo PTTN

Việc khảo sát các nội dung trong chương trình Khoa học lớp Bốn dạy học theo PTTN được thực hiện thông qua kết quả lấy ý kiến của GV đồng thời tham khảo nội dung trong chương trình Khoa học lớp Bốn (CT 2006) ở tiểu học. Kết quả khảo sát đối với 3 nội dung chính được trình bày ở Bảng 2.4 dưới đây:

Bảng 2.4. Thực trạng thực hiện dạy học các nội dung chương trình Khoa học lớp Bốn theo PTTN

Chủ đề	Ý kiến GV	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Con người và sức khỏe	74	56
Vật chất và năng lượng	108	82
Thực vật và động vật	107	81

Bảng 2.4 cho thấy, đối với môn Khoa học lớp Bốn (CT 2006), cả 3 chủ đề trong chương trình đều đã được GV tổ chức dạy học bằng PTTN. Trong đó, chủ đề Vật chất và năng lượng được GV lựa chọn nhiều nhất với 82%, tiếp đến là chủ đề Thực vật và động vật với 81% GV lựa chọn và cuối cùng là chủ đề Con người và sức khỏe chiếm 56%. Qua đây, có thể nhận định rằng, GV khối Bốn hiện nay đã thấy được sự phù hợp và biết thực hành dạy học theo PTTN môn Khoa học lớp Bốn ở tất cả các nội dung mà chương trình hiện hành đang có. Tuy nhiên, với tỉ lệ GV trong khảo sát lựa chọn thấp nhất, có thể thấy rằng nội dung thuộc chủ đề Con người và sức khỏe là nội dung khó nhất để tổ chức dạy học theo phương thức này.

2.2.5. Thực trạng vận dụng các hình thức khi dạy học chương trình Khoa học lớp Bốn theo PTTN

Nghiên cứu dựa trên 4 phương thức (khám phá; thể nghiệm, tương tác; lao động công ích; nghiên cứu) đã xác định 8 hình thức tổ chức dạy học theo PTTN cụ thể trong dạy học môn Khoa học lớp Bốn. Kết quả khảo sát về thực trạng sử dụng các phương pháp, hình thức này được thể hiện ở bảng 2.5.

Bảng 2.5. Thực trạng vận dụng các hình thức khi dạy học chương trình Khoa học lớp Bốn theo PTTN

TT	Hình thức tổ chức	Phần trăm				ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4		
1	Tham quan dã ngoại	0	55	32	13	2.58	0.711
2	Trò chơi	0	0	4	96	3.96	0.192
3	Thí nghiệm	0	5	11	84	3.79	0.525
4	Làm sản phẩm KH	0	27	17	55	3.28	0.868
5	Thảo luận	0	1	3	96	3.95	0.310
6	Dự án	2	36	52	10	2.70	0.662
7	Thực hành	0	4	10	86	3.83	0.470
8	Câu lạc bộ	2	39	21	38	2.95	0.927

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$); ĐLC: Độ lệch chuẩn; 1: Không bao giờ; 2: Thỉnh thoảng; 3: Khá thường xuyên; 4: Rất thường xuyên.

Dữ liệu ở bảng 2.5 cho thấy GV ở các trường tiểu học tại quận 3, TPHCM đã sử dụng 8 hình thức và phương pháp dạy học theo PTTN môn Khoa học lớp bốn với các mức độ khác nhau, ĐTB nằm trong khoảng 2.58 đến 3.96, ĐLC từ 0.192 đến 0.927.

2.2.6. Các yếu tố ảnh hưởng trong dạy học theo PTTN môn Khoa học lớp Bốn

Nghiên cứu đưa ra 8 yếu tố để khảo sát về sự ảnh hưởng, tác động của các yếu tố này khi tổ chức dạy học theo PTTN môn Khoa học lớp Bốn. Kết quả thu được thể hiện ở Bảng 2.6.

Bảng 2.6. Các yếu tố ảnh hưởng trong dạy học theo PTTN môn Khoa học lớp bốn

Các yếu tố ảnh hưởng	Ý kiến GV	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Hứng thú của HS	82	62
Kinh nghiệm đã có của HS	69	52
Kinh nghiệm và hiểu biết của GV	106	80
Mục tiêu dạy học	88	67
Thời lượng của bài học	91	69
Quản lí HS khi tham gia HĐ	76	58
Cơ sở vật chất	114	86
Kinh phí tổ chức	97	73

Kết quả khảo sát cho thấy việc tổ chức dạy học môn Khoa học lớp bốn theo PTTN ảnh hưởng rất lớn bởi cơ sở vật chất cần thiết khi dạy học (86%), kinh nghiệm của GV (80%) và kinh phí để tổ chức phương thức dạy học trải nghiệm (73%). Qua đây cũng có thể nhận thấy, khi thực hiện các tiết dạy theo PTTN, nếu có thể nâng cao trình độ, NL GV qua việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cung cấp thêm các tài liệu hướng dẫn để GV tham khảo về ý tưởng, cách thức tổ chức hoạt động và quản lí lớp học thì việc dạy học môn Khoa học lớp Bốn sẽ đạt hiệu quả cao hơn. Ngoài ra cũng cần phải xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ, hỗ trợ kinh phí hợp lí cho GV khi tổ chức dạy học để phục vụ cho việc đổi mới các phương pháp dạy học tích cực hiện nay, HS được tham gia nhiều hơn vào các hoạt động trải nghiệm khi học tập môn học, góp phần hình thành các NL và PC chung cho HS.

3. Kết luận

Dựa vào những thực trạng đã nghiên cứu, có thể thấy rằng môn Khoa học lớp Bốn (CT GDPT 2018) với chủ đề “Chất”; “Năng lượng” sẽ có điều kiện thuận lợi để thực hiện dạy học theo PTTN, tăng cường khả năng tích cực học tập của HS, góp phần giúp HS hình thành và phát triển toàn diện NL và PC theo nội dung yêu cầu cần đạt của môn học.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018a). Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

2. Hoàng Phê (chủ biên), Vũ Xuân Lương, Hoàng Thị Tuyên Linh, Phạm Thị Thủy, Đào Thị Minh Thu, Đặng Thị Hòa (2008). Từ điển tiếng Việt. NXB Đà Nẵng.